

QUY TẮC BẢO HIỂM TAI NẠN CÁ NHÂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số ...6.9.../QĐ- PVIBH ngày 31...tháng 7...năm 2011 của
Tổng giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm PVI)

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1:

Tổng Công ty Bảo hiểm PVI (gọi tắt là Bảo hiểm PVI) nhận bảo hiểm tai nạn cho mọi công dân Việt nam từ 16 đến 70 tuổi và người nước ngoài đang học tập, làm việc, công tác tại Việt Nam (sau đây được gọi là Người được bảo hiểm - NĐBH) theo các quy định trong Quy tắc này, loại trừ các đối tượng sau đây:

- Những người đang bị bệnh thần kinh.
- Những người đang bị tàn phế hoặc thương tật vĩnh viễn từ 50% trở lên.

Điều 2:

NĐBH theo quy tắc này vẫn được tham gia và hưởng quyền lợi của các loại hình bảo hiểm khác.

II. PHẠM VI BẢO HIỂM

Điều 3: Tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm là những tai nạn xảy ra tại Việt nam do:

- Một lực bất ngờ, ngoài ý muốn của NĐBH, từ bên ngoài tác động lên thân thể NĐBH và là nguyên nhân trực tiếp làm cho NĐBH bị chết hoặc thương tật thân thể.
- NĐBH có hành động cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân và tham gia chống các hành động phạm pháp.

Điều 4:

Trường hợp NĐBH tham gia các cuộc thi đấu có tính chất chuyên nghiệp như: đua xe, đua ngựa, bóng đá, leo núi, lướt ván, đua thuyền, khảo sát, thám hiểm,... khi xảy ra tai nạn chỉ được bảo hiểm với điều kiện NĐBH đã yêu cầu và đóng thêm phí bảo hiểm cho Bảo hiểm PVI theo thỏa thuận.

III. KHÔNG THUỘC PHẠM VI BẢO HIỂM

Điều 5: Tai nạn xảy ra do những nguyên nhân sau đây không thuộc phạm vi bảo hiểm:

1. NĐBH vi phạm nghiêm trọng luật pháp, nội quy, quy định của cơ quan, của Chính quyền địa phương hoặc các tổ chức xã hội khác, vi phạm luật lệ an toàn giao thông.
2. Hành động cố ý gây ra tai nạn của NĐBH hoặc của người thừa kế hợp pháp.
3. NĐBH sử dụng và bị ảnh hưởng của rượu bia, ma túy và các chất kích thích tương tự khác.
4. NĐBH tham gia đánh nhau trừ khi được xác định đó là hành động tự vệ.
5. Cảm đột ngột, trúng gió, bệnh tật, thai sản, bệnh nghề nghiệp, những tai biến trong quá trình điều trị bệnh và thai sản.
6. Ngộ độc thức ăn, đồ uống.
7. Điều trị hoặc sử dụng thuốc không theo chỉ dẫn của cơ quan y tế.
8. Động đất, núi lửa, nhiễm phóng xạ.
9. Các hoạt động hàng không (trừ khi với tư cách là hành khách), các cuộc diễn tập, huấn luyện quân sự, tham gia chiến đấu của các lực lượng vũ trang.
10. Chiến tranh, nội chiến, đình công.

IV. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM, PHÍ BẢO HIỂM VÀ HIỆU LỰC BẢO HIỂM

Điều 6:

Các tập thể có yêu cầu tham gia bảo hiểm tai nạn, Bảo hiểm PVI ký hợp đồng bảo hiểm với các tập thể đó kèm theo danh sách các cá nhân được bảo hiểm.

- Các cá nhân hoặc gia đình có yêu cầu tham gia bảo hiểm, Bảo hiểm PVI cấp giấy chứng nhận cho từng cá nhân.

Điều 7:

Số tiền bảo hiểm được thỏa thuận và xác định trên cơ sở yêu cầu của NĐBH và chấp thuận của Bảo hiểm PVI. Số tiền bảo hiểm là giới hạn trách nhiệm tối đa Bảo hiểm PVI có thể trả cho NĐBH trong một vụ tai nạn.

Phí bảo hiểm là số tiền trả cho các quyền lợi bảo hiểm được cung cấp theo hợp đồng bảo hiểm.

Số tiền bảo hiểm và Phí bảo hiểm được ghi trên Giấy chứng nhận/Hợp đồng bảo hiểm.

Điều 8:

Hiệu lực bảo hiểm bắt đầu từ khi NĐBH đã đóng phí bảo hiểm theo quy định tại hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 9:

Trường hợp một trong hai bên đề nghị hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm phải thông báo cho bên kia biết trước 05 ngày. Nếu hợp đồng được hai bên thỏa thuận hủy bỏ, phí bảo hiểm của thời gian còn lại sẽ được hoàn trả 80% với điều kiện tới thời điểm đó

NĐBH chưa có lần nào được Bảo hiểm PVI chấp nhận trả tiền bảo hiểm.

V. QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Điều 10:

Trường hợp NĐBH bị chết do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm Bảo hiểm PVI sẽ trả toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trong hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 11:

Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật thân thể vĩnh viễn do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, Bảo hiểm PVI trả tiền bảo hiểm theo "Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật" ban hành kèm theo Quyết định số 05/TC-BH ngày 02/01/1993 của Bộ Tài chính.

Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật thân thể tạm thời do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, Bảo hiểm PVI sẽ thanh toán các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình điều trị nhưng tối đa không quá định mức quy định theo "Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật" ban hành kèm theo Quyết định số 05/TC-BH ngày 02/01/1993 của Bộ Tài chính.

Điều 12:

Trường hợp NĐBH bị thương do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, trong vòng 01 năm kể từ ngày xảy ra tai nạn, NĐBH bị chết do hậu quả của vụ tai nạn đó, Bảo hiểm PVI sẽ trả phần chênh lệch giữa số tiền bảo hiểm ghi trong hợp đồng hay Giấy chứng nhận bảo hiểm với số tiền đã trả trước đó.

Điều 13:

Trường hợp hậu quả của tai nạn thuộc phạm vi trách nhiệm của bảo hiểm bị trầm trọng hơn do bệnh tật hoặc sự tàn tật có sẵn của NĐBH hoặc điều trị vết thương không kịp thời và không theo chỉ dẫn của cơ quan y tế, thì Bảo hiểm PVI chỉ trả tiền bảo hiểm như đối với loại vết thương tương tự ở người có sức khỏe bình thường được điều trị một cách hợp lý.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Điều 14:

NĐBH có trách nhiệm nộp phí bảo hiểm đúng và đủ như ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

ĐIỀU 15:

Khi xảy ra tai nạn, NĐBH hoặc thân nhân của họ phải áp dụng các biện pháp cần

thiết và có thể thực hiện được để cứu chữa nạn nhân.

VII. THỦ TỤC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM

Điều 16:

Khi yêu cầu trả tiền bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc người đại diện của Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp cần nộp cho Bảo hiểm PVI các chứng từ sau đây trong vòng 30 ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm điều trị khỏi, ra viện hoặc chết (nhưng không quá 01 năm kể từ ngày xảy ra rủi ro được bảo hiểm):

- Giấy đề nghị trả tiền bảo hiểm.
- Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bản sao danh sách NĐBH.
- Biên bản tai nạn có xác nhận của cơ quan, chính quyền địa phương hoặc Công an nơi NĐBH bị tai nạn.
- Bản gốc các chứng từ y tế: Giấy ra viện, phiếu điều trị (trường hợp điều trị nội trú), phiếu mổ (trường hợp phẫu thuật) và các hoá đơn, chứng từ liên quan đến việc điều trị theo quy định hiện hành của Bộ tài chính. Tuy nhiên quy định này sẽ không áp dụng đối với quyền lợi bảo hiểm chết và thương tật vĩnh viễn.
- Giấy chứng tử và xác nhận quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp chết).
Trường hợp NĐBH uỷ quyền cho người khác nhận số tiền bảo hiểm phải có giấy uỷ quyền hợp pháp.

Điều 17:

Số tiền bảo hiểm được trả cho NĐBH hoặc cho người được uỷ quyền. Trường hợp NĐBH bị chết thì người thừa kế hợp pháp được nhận số tiền đó.

Điều 18:

Trường hợp NĐBH hoặc người thừa kế hợp pháp không trung thực trong việc thực hiện các quy định theo Quy tắc này, Bảo hiểm PVI có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền bảo hiểm tùy theo mức độ vi phạm. Trong trường hợp đương sự có dấu hiệu phạm pháp, Bảo hiểm PVI có quyền đề nghị cơ quan pháp luật xem xét, giải quyết.

Điều 19:

Bảo hiểm PVI có trách nhiệm xem xét, giải quyết và thanh toán tiền bảo hiểm trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

VIII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

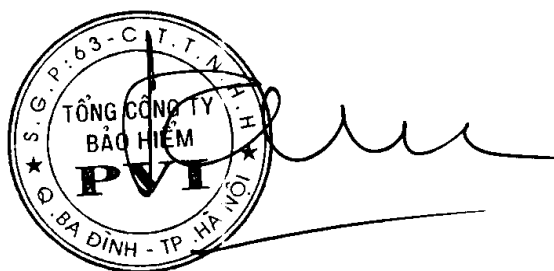
Điều 20:

Thời hạn NĐBH hoặc người thừa kế hợp pháp khiếu nại Bảo hiểm PVI về việc trả tiền bảo hiểm là 06 tháng, kể từ ngày NĐBH hoặc người thừa kế hợp pháp nhận được thông báo trả tiền bảo hiểm của Bảo hiểm PVI.

Điều 21:

Mọi tranh chấp có liên quan đến Quy tắc này, nếu các Bên không thoả thuận được bằng thương lượng một trong hai bên được quyền đưa ra giải quyết tại Toà án có thẩm quyền tại Việt Nam.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trương Quốc Lâm